

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển kinh tế tập thể năm 2018**

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2017**

**I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

**1. Đánh giá về tình hình thực hiện 7 nguyên tắc của hợp tác xã:**

*a) Nguyên tắc tự nguyện:* Tinh thần tự nguyện được đặt lên hàng đầu trong việc thành lập, gia nhập, ra khỏi hợp tác xã của các cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân trên địa bàn thị xã.

*b) Nguyên tắc kết nạp rộng rãi thành viên:* Các hợp tác xã trên địa bàn thị xã sẵn sàng kết nạp những cá nhân, hộ gia đình và pháp nhân mong muốn sử dụng dịch vụ của hợp tác xã, không phân biệt giới tính, vị thế xã hội, chủng tộc, quan điểm chính trị, tôn giáo,....

*c) Nguyên tắc quản lý dân chủ:* Các thành viên đều có quyền bình đẳng, biểu quyết ngang nhau không phụ thuộc vốn góp trong việc quyết định tổ chức, quản lý và hoạt động của hợp tác xã; được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, phân phối thu nhập và những nội dung khác theo quy định của điều lệ.

*d) Nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm:* Các hợp tác xã trên địa bàn thị xã đều tự chủ, tự chịu trách nhiệm về hoạt động sản xuất kinh doanh của mình trước pháp luật.

*đ) Nguyên tắc gắn kết kinh tế của các thành viên:* thành viên của hợp tác xã cam kết sử dụng sản phẩm dịch vụ của hợp tác xã bằng hợp đồng. Hình thức giao kết hợp đồng do điều lệ hợp tác xã quy định. Việc phân phối thu nhập được thỏa thuận giữa thành viên với hợp tác xã, chủ yếu theo mức độ sử dụng sản phẩm, dịch vụ của thành viên, theo công sức lao động đóng góp của thành viên đối với hợp tác xã.

*e) Nguyên tắc giáo dục, đào tạo và thông tin:* Giáo dục đối với mỗi thành viên hợp tác xã tập trung vào thông tin phổ biến, giới thiệu những giá trị, lợi ích của thành viên khi tham gia vào hợp tác xã... Đào tạo trong hợp tác xã tập trung vào đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng làm việc đội ngũ cán bộ chủ chốt, nhân viên nghiệp vụ làm việc thường xuyên tại hợp tác xã.

**g) Nguyên tắc phát triển cộng đồng:** Hợp tác xã có trách nhiệm chăm lo phát triển bền vững cộng đồng thành viên và hợp tác với nhau nhằm phát triển phong trào hợp tác xã trên địa bàn thị xã.

**2. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã:**

**a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã:**

- Tổng số 09 hợp tác xã, trong đó: Số HTX thành lập mới trong 6 tháng đầu năm 2017: 01 HTX; Số HTX giải thể trong 6 tháng đầu năm 2017: 0 HTX; Số HTX chuyển đổi theo Luật HTX 2012: 02 HTX dịch vụ nông nghiệp.

- Doanh thu bình quân của hợp tác xã trong 6 tháng đầu năm 2017 là 1.606 triệu đồng; đạt 46% so với mục tiêu kế hoạch năm 2017;

- Lãi bình quân của hợp tác xã trong 6 tháng đầu năm 2017 là 71 triệu đồng, đạt 44% so với mục tiêu kế hoạch năm 2017.

**b) Về thành viên, lao động của hợp tác xã:**

- Tổng số thành viên của hợp tác xã: 3652 thành viên, giảm 29 thành viên so với năm 2016 do Quỹ tín dụng nhân dân giảm 43 thành viên và HTX dịch vụ nông nghiệp Phú Sơn thành lập mới với 14 thành viên;

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã là 97 lao động.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã trong 6 tháng đầu năm là 11 triệu đồng.

**c) Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã**

Đánh giá kết quả đạt được dựa trên một số tiêu chí cụ thể sau:

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã: 41 người;

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã đạt trình độ sơ cấp, trung cấp là 12 người;

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã đạt trình độ cao đẳng, đại học là 8 người.

## **II. ĐÁNH GIÁ THEO LĨNH VỰC**

### **1. Lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp:**

Trên địa bàn thị xã có 05 Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp đang hoạt động với 767 thành viên tham gia, 65 lao động làm việc thường xuyên.

- Doanh thu bình quân của hợp tác xã: 151 triệu đồng.

- Lãi bình quân khoảng 7,4 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã khoảng 9 triệu đồng/năm.

### **2. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:**

Trên địa bàn thị xã có 01 HTX tiểu thủ công nghiệp đang hoạt động

- Doanh thu bình quân của hợp tác xã khoảng 1 tỷ đồng/năm; Lãi bình quân khoảng 96 triệu đồng/năm.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã khoảng 48 triệu đồng/năm.

### **3. Lĩnh vực vận tải:**

Trên địa bàn thị xã có 01 HTX dịch vụ vận tải. Hiện tại, HTX này không hoạt động nhưng chưa làm thủ tục đề nghị giải thể.

### **4. Lĩnh vực dịch vụ - thương mại:**

Trên địa bàn thị xã có 01 HTX dịch vụ thương mại hoạt động với 03 thành viên, HTX có khoảng 45 lao động làm việc thường xuyên. Doanh thu bình quân của HTX khoảng 16,5 tỷ đồng/năm, lãi bình quân 310 triệu đồng/năm, thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên khoảng 52 triệu đồng/năm.

### **5. Lĩnh vực tín dụng:**

Trên địa bàn thị xã có 01 Quỹ tín dụng nhân dân đang hoạt động với 2.790 thành viên tham gia, có 17 lao động làm việc thường xuyên (đồng thời cũng là thành viên).

- Doanh thu bình quân ước thực hiện năm 2017: 12.500 triệu đồng, trong đó doanh thu của HTX với thành viên 11.500 triệu đồng.

- Lãi bình quân ước thực hiện năm 2017: 1.100 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã: 84 triệu đồng/năm.

### **6. Đánh giá chung:**

Đối với HTX nông nghiệp, HTX tiểu thủ công nghiệp: Hầu hết các HTX có quy mô nhỏ, công nghệ thấp, năng lực nội tại còn yếu. Đối với HTX tín dụng, HTX dịch vụ thương mại: Quy mô được mở rộng từng năm, thu nhập bình quân của HTX khá cao, chiếm tỷ trọng chủ yếu trong tổng thu nhập của HTX.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ**

### **1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn**

Sau khi Luật Hợp tác xã năm 2012 được thông qua, cùng với các văn bản hướng dẫn, UBND thị xã đã tổ chức quán triệt thực hiện Luật và tuyên truyền tới toàn thể cán bộ đảng viên và nhân dân được biết, nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân đối với kinh tế tập thể.

*a) Thuận lợi:* Việc triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn được sự quan tâm của các cấp chính quyền, cơ quan đoàn thể.

*b) Khó khăn:* Thông tư hướng dẫn, văn bản chỉ đạo điều hành của các Bộ, ngành có liên quan đến việc chuyển đổi mô hình HTX theo Luật mới còn chậm.

### **2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể**

UBND thị xã Bim Sơn đã thực hiện tốt việc quản lý nhà nước về kinh tế tập thể tại địa phương theo các nhiệm vụ được quy định tại Điều 30 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã, cụ thể:

a) Chỉ đạo tốt việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển hợp tác xã trên địa bàn.

b) Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, tổ chức tham gia và thành lập hợp tác xã.

c) Tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác xã tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội như: chính sách miễn thủy lợi phí,...

### **3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã:**

Trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn có 02 HTX dịch vụ nông nghiệp được hưởng chính sách miễn thủy lợi phí (nguồn mục tiêu), với tổng kinh phí hỗ trợ từ năm 2013-2016 là 1.254.000.000 đồng; ước thực hiện năm 2017 khoảng 305 triệu đồng.

Hợp tác xã có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung và trong xây dựng nông thôn mới nói riêng.

a) Thuận lợi: Các chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã được triển khai kịp thời.

b) Khó khăn: Chính sách được triển khai đến các HTX theo quy định tuy nhiên việc thực hiện ở một số HTX tại một số năm chưa mang lại hiệu quả cao.

c) Nguyên nhân: Trình độ năng lực của cán bộ quản lý HTX nông nghiệp còn nhiều hạn chế, hầu hết là trình độ sơ cấp, trung cấp. Năng lực kế toán tại HTX còn yếu, chưa qua đào tạo.

d) Kiến nghị: Đề nghị tỉnh hỗ trợ chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hợp tác xã.

### **4. Kết quả đăng ký lại, chuyển đổi hợp tác xã:**

- Tổng số hợp tác xã thành lập trước ngày 01/7/2013: 08 HTX

- Tổng số hợp tác xã hoạt động chưa phù hợp với quy định của Luật, cần phải đăng ký lại hoặc chuyển đổi sang loại hình tổ chức khác: 06 HTX

- Tổng số hợp tác xã đã đăng ký lại: 02 HTX

- Tổng số hợp tác xã chưa đăng ký lại, chưa chuyển đổi sang loại hình khác: 04 HTX

- Tổng số hợp tác xã tạm ngừng hoạt động: 02 HTX

a) Thuận lợi: Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Thanh Hóa có Hướng dẫn số 34/HĐ-BCĐ ngày 07/3/2016 về một số nội dung tổ chức lại hoạt động Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

b) Khó khăn: Các HTX tiếp thu ý kiến chỉ đạo của chính quyền địa phương trong việc chuyển đổi còn chậm. Phần lớn các HTX có quy mô nhỏ, hoạt động sản xuất kinh doanh còn đơn điệu, chưa chủ động xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh.

c) Nguyên nhân: Trình độ năng lực của cán bộ quản lý HTX còn nhiều hạn chế, trình độ lao động trong các HTX còn thấp, nhiều nơi thành viên tham gia mang tính hình thức; chưa thực hiện tốt chế độ kế toán và thông tin báo cáo tài chính theo quy định.

**Phần thứ hai**  
**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018**

**I. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018**

- Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2018 phải đặt trong kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 5 năm 2016-2020, kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội chung của thị xã;

- Phát triển kinh tế tập thể phải xuất phát từ nhu cầu chung thực tế của các thành viên trên mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội, phải theo đúng các giá trị và các nguyên tắc cơ bản của hợp tác xã

- Một mặt quan tâm các chỉ tiêu số lượng, mặt khác phải đặc biệt chú trọng các chỉ tiêu phản ánh chất lượng, hiệu quả như doanh thu, thu nhập của các thành viên...; các chỉ tiêu xã hội như hiệu quả cung ứng dịch vụ của hợp tác xã đối với thành viên và kinh tế hộ thành viên, mức độ cạnh tranh sản phẩm của các hợp tác xã, tạo việc làm mới, thu nhập và mức sống, dịch vụ của hợp tác xã phục vụ đời sống thành viên và cộng đồng dân cư.

**II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018**

**1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn:**

a) Những yếu tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế tập thể:

- Tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương;
- Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.
- Các chế độ chính sách hỗ trợ, ưu đãi của nhà nước đối với kinh tế tập thể.

b) Những thuận lợi tác động đến khu vực kinh tế tập thể:

- Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể được tăng cường, bộ máy theo dõi, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể được quan tâm, củng cố; đội ngũ cán bộ được trẻ hóa, có trình độ từng bước đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Một số chế độ chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã được tỉnh, thị xã triển khai kịp thời, hỗ trợ các hợp tác xã tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế xã hội.

- Phát triển kinh tế tập thể được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, thường xuyên của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhận thức của cán bộ quản lý HTX và thành viên HTX về kinh tế tập thể đã có những chuyển biến tích cực. Một số HTX đã tích cực đầu tư theo chiều sâu, tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị, quan tâm hỗ trợ cho thành viên HTX khi gặp khó khăn.

c) Khó khăn:

- Một số HTX chưa chú trọng việc chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012.
- Trình độ, năng lực cán bộ quản lý, năng lực kế toán của các hợp tác xã còn hạn chế.

- Năng lực hoạt động của các Hợp tác xã không đồng đều, trình độ lao động còn thấp. Chưa thu hút thành viên tham gia đầy đủ và phát huy tinh thần trách nhiệm của thành viên vào hoạt động cũng như công tác kiểm tra, giám sát hợp tác xã.

- Việc tiếp cận và ứng dụng những thông tin, tiến bộ khoa học kỹ thuật còn chậm.

## **2. Định hướng chung về phát triển kinh tế tập thể:**

- Thực hiện chuyển đổi những HTX có tổ chức hoạt động chưa phù hợp với Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Tăng số lượng thành viên Hợp tác xã.

- Nâng cao tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tập thể vào tăng trưởng kinh tế.

## **3. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển kinh tế tập thể với nòng cốt là hợp tác xã nhanh và bền vững, góp phần xây dựng xã hội hợp tác, đoàn kết, cùng chia sẻ sự thịnh vượng và quản lý một cách dân chủ, góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt là đối với nông nghiệp và nông thôn. Phấn đấu đến năm 2020 khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã có vị trí và vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước; thực hiện tốt hơn 7 nguyên tắc của hợp tác xã.

## **4. Một số mục tiêu cụ thể**

- Giải thể một số HTX không hoạt động hoặc hoạt động không có hiệu quả.

- Tăng số lượng thành viên hợp tác xã; doanh thu bình quân của hợp tác xã; thu nhập bình quân của người lao động trong hợp tác xã; tăng tỉ lệ cán bộ hợp tác xã đạt trình cao đẳng, đại học.

- Tăng năng suất lao động, tăng sức cạnh tranh, nâng cao năng lực hoạt động của các hợp tác xã; cải thiện đời sống thành viên và cộng đồng; tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, tăng cường tình đoàn kết xã hội trên cơ sở cùng chia sẻ lợi ích lâu dài giữa các thành viên hợp tác xã.

## **5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2018**

*5.1. Tiếp tục thực hiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012*

*5.2. Tuyên truyền Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành.*

Tăng cường tuyên truyền Luật Hợp tác xã năm 2012, các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm thống nhất nhận thức trong toàn bộ hệ thống quản lý nhà nước, nhân dân về bản chất hợp tác xã và các quy định trong Luật hợp tác xã 2012 dưới nhiều hình thức: qua đài phát thanh thị xã và các xã, phường; lồng

ghép vào các cuộc họp, buổi sinh hoạt chi bộ tại các cơ quan, đơn vị, khu phố, thôn, xóm,...

5.3. *Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã bảo đảm đúng mục tiêu, hiệu quả, tránh thất thoát.*

5.4. *Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã*

Rà soát tình hình hoạt động của các hợp tác xã, hướng dẫn tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã 2012; thu hút, kết nạp thêm thành viên; tăng cường năng lực tổ chức, điều hành, hoạt động, kinh doanh cho các hợp tác xã; các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến sản phẩm; từng bước mở rộng quy mô hoạt động của các hợp tác xã; có kế hoạch, biện pháp cụ thể giải thể các hợp tác xã đã ngừng hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả.

5.5. *Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể*

- Ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo bố trí cán bộ kiêm nhiệm về kinh tế tập thể, hợp tác xã ở cấp thị xã để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về hợp tác xã, đặc biệt ở khâu đăng ký hợp tác xã; theo dõi, giám sát thi hành Luật Hợp tác xã và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với khu vực kinh tế này.

5.6. *Huy động các tổ chức đoàn thể tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể*

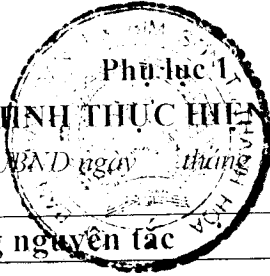
Ủy ban Mặt trận tổ quốc thị xã và các cơ quan khối đoàn thể cần có kế hoạch cụ thể tham gia phát triển kinh tế tập thể thông qua khuyến khích thành lập mới, vận động thành viên tham gia hợp tác xã, tham gia bồi dưỡng, đào tạo cho hợp tác xã. /

**Nơi nhận:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Lưu: VT, TCKH.



**Tổng Thanh Bình**



**PHỤ LỤC 1**  
**BIỂU TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 7 NGUYÊN TẮC CỦA HỢP TÁC XÃ**  
(Kèm theo Kế hoạch số KH-UBND ngày tháng năm 2017 của UBND thị xã Bim Sơn)

STT	Nội dung nguyên tắc	Tự đánh giá
1	Nguyên tắc tự nguyện	5
2	Nguyên tắc kết nạp rộng rãi thành viên	4
3	Nguyên tắc quản lý dân chủ	5
4	Nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm	5
5	Nguyên tắc gắn kết về kinh tế của thành viên	3
6	Nguyên tắc giáo dục, đào tạo và thông tin	3
7	Nguyên tắc phát triển cộng đồng	4

Đánh giá theo thang điểm tăng dần từ 1-5 điểm: thấp nhất là 1 điểm, cao nhất là 5 điểm

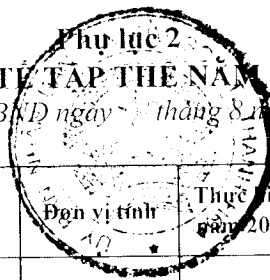


Phụ lục 2

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số

/KH-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2017 của UBND thị xã Bim Sơn)



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Năm 2017			Kế hoạch năm 2018
				Kế hoạch	Ước TH 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	
<b>I</b>	<b>Hợp tác xã</b>						
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%					
2	Tổng số hợp tác xã	HTX	8	10	9	10	9
	<i>Trong đó:</i>						
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	-	2	1	2	-
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	-	-	-	-	1
3	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	3.710	3.791	3.681	3.744	3.591
	<i>Trong đó:</i>						
	Số thành viên mới	Thành viên	99	197	54	97	150
4	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Thành viên	77	100	97	97	107
	<i>Trong đó:</i>						
	Số lao động thường xuyên mới	Người	9	17	14	14	24
	Số lao động là thành viên hợp tác xã	Người	50	55	55	55	55
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	3.483	3.489	1.606	3.134	3.758
	<i>Trong đó:</i>						
	Doanh thu của HTX với thành viên	Tr đồng/năm					
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	168	161	71	161	176
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	24	21		21	22
8	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	38			41	41
	<i>Trong đó:</i>						
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	10			12	
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	8			8	

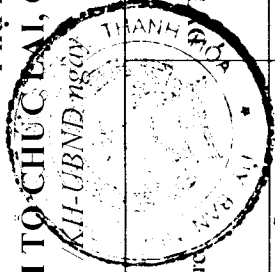
Phụ lục 3

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số KH-UB/Đ ngày 18 tháng 8 năm 2017 của UBND thị xã Bm Sơn)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Năm 2017			Kế hoạch năm 2018
				Kế hoạch	Ước TH 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	
<b>1</b>	<b>HỢP TÁC XÃ</b>						
	Tổng số hợp tác xã	HTX	8	10	9	10	9
	Chia ra:						
	Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	4	6	5	6	6
	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	1	1	1	1	1
	Hợp tác xã xây dựng	HTX	-	-	-	-	-
	Hợp tác xã tín dụng	HTX	1	1	1	1	1
	Hợp tác xã thương mại	HTX	1	1	1	1	1
	Hợp tác xã vận tải	HTX	1	1	1	1	-
	Hợp tác xã khác	HTX	-	-	-	-	-
<b>2</b>	<b>LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ</b>		0				0
	Tổng số LH hợp tác xã	LHHTX					
	Chia ra:						
	LH hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LHHTX					
	LH hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX					
	LH hợp tác xã xây dựng	LHHTX					
	LH hợp tác xã tín dụng	LHHTX					
	LH hợp tác xã thương mại	LHHTX					
	LH hợp tác xã vận tải	LHHTX					
	LH hợp tác xã khác	LHHTX					
<b>3</b>	<b>TỔ HỢP TÁC</b>		0				0
	Tổng số tổ hợp tác	THT					
	Chia ra:						
	Tổ hợp tác nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	THT					
	Tổ hợp tác công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	THT					
	Tổ hợp tác xây dựng	THT					
	Tổ hợp tác tín dụng	THT					
	Tổ hợp tác thương mại	THT					
	Tổ hợp tác vận tải	THT					
	Tổ hợp tác khác	THT					

**Phụ lục 4**  
**TỈNH HÌNH TỌA CHỨC ĐAI, CHUYÊN ĐỘI HỢP TÁC XÃ**  
*(Kèm theo Kế hoạch số KH-UBND ngày tháng 8 năm 2017 của UBND thị xã Bim Sơn)*



STT	Loại hình/ lĩnh vực	Tổng số (bao gồm hợp tác xã thành lập trước và sau ngày 01/7/2013)	Số hợp tác xã hoạt động chưa phù hợp với quy định của Luật HTX 2012 tính đến thời điểm 1/7/2017
<b>TỔNG SỐ HỢP TÁC XÃ</b>			
1	Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	5	2
2	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	1	1
3	Hợp tác xã xây dựng	0	0
4	Hợp tác xã tín dụng	1	1
5	Hợp tác xã thương mại	1	1
6	Hợp tác xã vận tải	1	1
7	Hợp tác xã khác	0	



